

Số: /2022/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về an toàn phòng cháy và chữa cháy
đối với nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25/11/2014;

Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29/6/2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Thông tư số 149/2020/TT-BCA ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ;

Thực hiện Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 05/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phòng cháy và chữa cháy tại khu dân cư;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Văn bản số 2279/CAT-PCCC ngày 25/10/2021 và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 336/BC-CTP ngày 05/8/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 2. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 01 năm 2022.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban Đảng, UBKT, VP - Tỉnh ủy;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CB - TH;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Trọng Hải

QUY ĐỊNH

Về an toàn phòng cháy, chữa cháy đối với nhà ở
kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
(Kèm theo Quyết định số: /2022/QĐ-UBND
ngày /01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định trách nhiệm và nội dung đảm bảo các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở kết hợp kinh doanh, sản xuất trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Quy định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân có liên quan đến công tác phòng cháy, chữa cháy đối với nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

2. Quy định này không áp dụng đối với: căn hộ trong chung cư, nhà ở trong các công trình đa chức năng; công trình dân dụng chỉ mục đích để ở; nhà ở đã chuyển đổi công năng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt không còn chức năng ở; các nhà, công trình phục vụ hoặc trực tiếp sản xuất, kinh doanh đã có quy định riêng về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Nhà ở riêng lẻ là nhà ở được xây dựng trên thửa đất ở riêng biệt thuộc quyền sử dụng hợp pháp của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, bao gồm nhà biệt thự, nhà ở liền kề và nhà ở độc lập (theo khoản 2 Điều 3 Luật Nhà ở).

2. Nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh là nhà ở riêng lẻ có sẵn, ngoài chức năng để ở còn sử dụng để làm nơi sản xuất, kinh doanh (cửa hàng buôn bán, dịch vụ văn phòng, nhà trọ, nhà nghỉ, kho chứa hàng hóa, cơ sở sản xuất nhỏ, thu mua phế liệu và các dịch vụ khác, bao gồm các nhà xây dựng trên đất ở để sản xuất, kinh doanh, không bố trí chỗ ở).

Điều 4. Nguyên tắc áp dụng

1. Tuân thủ các quy định về điều kiện kinh doanh đối với từng ngành nghề sản xuất, kinh doanh tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, phù hợp quy định của pháp luật về xây dựng, điều kiện bảo vệ môi trường; tuân thủ quy định về sử dụng công trình đúng công năng được cấp phép, trường hợp thay đổi công

năng sử dụng phải đảm bảo quy định pháp luật về xây dựng, môi trường, điều kiện kinh doanh hoặc ý kiến của cơ quan quản lý (nếu có).

2. Đảm bảo các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy (giảm thiểu, hạn chế các nguy cơ, điều kiện gây cháy; tạo các điều kiện để ngăn cháy, chống cháy lan, hạn chế cháy lớn; chuẩn bị các điều kiện về thoát nạn, cứu người và triển khai các hoạt động chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng phòng cháy, chữa cháy có hiệu quả...) theo hướng phù hợp với quy hoạch từng ngành, lĩnh vực, phù hợp với quy hoạch xây dựng, phát triển đô thị, khu dân cư.

3. Tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân ổn định hoạt động sản xuất, kinh doanh lâu dài, hạn chế việc gián đoạn kinh doanh, sản xuất của Nhân dân.

Chương II **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 5. Trách nhiệm chủ hộ gia đình, chủ hộ kinh doanh và cá nhân

1. Chủ động tìm hiểu các quy định pháp luật, kiến thức, kỹ năng cơ bản về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; chủ động liên hệ, phối hợp với Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy, Công an cấp huyện, Công an cấp xã để được hướng dẫn và tổ chức thực hiện các điều kiện về an toàn phòng cháy, chữa cháy theo quy định của pháp luật; tham gia các buổi tuyên truyền, huấn luyện về phòng cháy, chữa cháy do cơ quan Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy, địa phương tổ chức; tham gia phong trào toàn dân phòng cháy và chữa cháy tại địa phương.

2. Thường xuyên tự kiểm tra để kịp thời phát hiện và khắc phục ngay những nguyên nhân, nguy cơ gây cháy, nổ trong phạm vi quản lý của mình; phổ biến, hướng dẫn cho thành viên trong gia đình, người làm việc tại cơ sở để chủ động xử lý khi có tình huống cháy xảy ra; tự trang bị và sử dụng thành thạo các trang thiết bị, phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ tại chỗ; bảo quản, thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng, đảm bảo các các trang thiết bị, phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ luôn hoạt động tốt.

3. Phổ biến, đôn đốc, nhắc nhở thành viên trong gia đình, người lao động và những người xung quanh thực hiện các quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy.

4. Thực hiện các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy, Điều 7 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy.

5. Tham gia các hoạt động phòng cháy và chữa cháy; tham gia học tập và thực tập phương án chữa cháy:

a) Chủ hộ gia đình, chủ hộ kinh doanh và cá nhân từ 18 tuổi trở lên, có đủ sức khỏe có trách nhiệm tham gia vào đội dân phòng, đội phòng cháy và chữa cháy cơ sở khi được điều động; tham gia huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy và các hoạt động phòng cháy và chữa cháy tại địa phương khi có yêu cầu và theo quy định của pháp luật.

b) Chủ hộ gia đình sử dụng nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh phải xây dựng phương án chữa cháy, đề ra quy trình tổ chức chữa cháy, thoát nạn, cứu người và định kỳ 01 năm 01 lần phải phổ biến, tổ chức cho người lao động trong cơ sở nắm, hiểu rõ quy trình tổ chức cứu chữa vụ cháy, sử dụng thành thạo các phương tiện chữa cháy được trang bị, biện pháp cứu người; huy động người lao động tham gia hỗ trợ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ khi cơ quan có thẩm quyền điều động và các hoạt động phòng cháy, chữa cháy tại địa phương khi có yêu cầu.

Điều 6. Quy định an toàn phòng cháy và chữa cháy nhà ở kết hợp sản xuất, kinh doanh

1. Quy định về lối thoát nạn

a) Chiều rộng thông thủy của lối ra thoát nạn tối thiểu 0,8m, chiều cao thông thủy tối thiểu 1,9m.

b) Đối với nhà chỉ có 01 lối ra thoát nạn, khuyến khích bố trí lối thoát nạn thứ 2 bằng cầu thang ngoài nhà hoặc thang nối giữa các tầng nhà hoặc lối ra khẩn cấp như: lối thoát qua ban công, lô gia, lối lên sân thượng hoặc lên mái để có khả năng thoát nạn sang các nhà liền kề hoặc khu vực an toàn.

c) Nhà có tầng sân thượng phải bố trí thông thoáng, có lối lên từ tầng dưới qua các thang cố định; tại vị trí cửa lên tầng mái nếu có bố trí khóa cửa thì khuyến khích thiết kế để có thể dễ dàng thao tác mở cửa từ bên trong.

d) Không xây bít ô thông tầng để không ảnh hưởng đến thoát khói tự nhiên. Đối với nhà không có các ô thông tầng hoặc đã lắp kính cần thiết kế, lắp đặt các lỗ cửa thoát khói tự nhiên trong nhà thông qua mái nhà hoặc thoát khói trực tiếp ra không gian bên ngoài tại các tầng.

đ) Khuyến khích sử dụng cửa có bản lề tại cửa chính thoát nạn ra ngoài. Nhà có thiết kế ban công, lô gia phải đảm bảo thông thoáng, khuyến khích không che chắn ban công, lô gia tạo thành phòng, không lắp đặt lồng sắt, lưới sắt gây cản trở việc thoát nạn và cứu người khi xảy ra cháy, nổ.

Trường hợp chủ cơ sở, chủ hộ kinh doanh vẫn muốn trang bị cửa cuốn, cửa trượt, lưới sắt... để bảo vệ tài sản phải cam kết đảm bảo về phòng cháy, chữa cháy, đồng thời cửa cuốn cần sử dụng loại cửa có cơ cấu tự thu, mở nhanh, cửa mở bằng mô tơ điện phải có bộ lưu điện và mở nhanh bằng cơ khi mất điện hoặc mô tơ bị hỏng và bố trí lối thoát nạn theo quy định tại điểm b, c khoản này.

e) Các gian phòng tồn chứa hàng hóa, vật liệu dễ cháy hoặc sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt phải được ngăn cách với lối ra thoát nạn tại các tầng bằng vật liệu không cháy hoặc khó cháy. Trường hợp tầng 1 (tầng trệt) được sử dụng để sản xuất, kinh doanh thì lối thoát nạn từ các tầng phía trên xuống thông qua cầu thang

bộ tại tầng 1 phải có lối đi an toàn ngăn cách với khu vực sản xuất, kinh doanh bằng tường ngăn cháy, vách ngăn cháy, chiều rộng lối đi không nhỏ hơn 0,8 m.

2. Quy định an toàn trong lắp đặt, sử dụng điện

a) Công tác thiết kế, xây dựng mới hoặc cải tạo và sửa chữa hệ thống điện trong nhà ở phải tuân thủ quy định Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hệ thống điện của nhà ở và nhà công cộng QCVN 12:2014/BXD.

b) Khi thiết kế hệ thống điện đi âm tường phải tính toán đúng định mức và có tính dự phòng cho hệ thống điện. Hệ thống điện phải được thiết kế riêng biệt giữa các khu vực với nhau; phải có thiết bị bảo vệ chống quá tải (cầu chì, aptomat...) cho hệ thống điện chung của tòa nhà, từng tầng, từng nhánh; các phụ tải tiêu thụ điện công suất lớn (điều hòa, bếp nướng, lò vi sóng, máy sưởi...) phải thiết kế hệ thống dây riêng đến thẳng hệ thống bảo vệ tủ điện tổng. Khi lắp thêm các thiết bị tiêu thụ điện phải tính toán để không gây quá tải cho hệ thống điện.

c) Khi bên trong nhà có bảo quản, kinh doanh, sản xuất hàng hóa dễ cháy phải sử dụng loại dụng cụ điện, thiết bị điện là loại phòng nổ; thiết bị tiêu thụ điện lắp đặt trong kho phải được không chế chung bằng thiết bị đóng, ngắt tự động và đặt bên ngoài kho.

d) Không lắp đặt đường dây dẫn điện và thiết bị tiêu thụ điện trên tường, vách, trần, sàn nhà có cấu tạo bằng vật liệu dễ cháy, lắp đặt các bóng điện chiếu sáng phải gắn vào các móc treo chuyên dùng, không treo trực tiếp bằng dây dẫn.

đ) Không dùng vật liệu dễ cháy như giấy, vải, nilon... để bao che bóng điện; không đặt các chất dễ cháy sát các thiết bị, dụng cụ tiêu thụ điện như: bóng đèn, bàn ủi, bếp điện, ổ cắm điện, bảng điện...; không cắm dây dẫn điện trực tiếp vào ổ cắm; khi nối dây phải nối so le và quấn băng keo cách điện, không để hở các mối nối dây điện.

3. Quy định an toàn trong quản lý, sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt

a) Không bố trí nơi đun nấu, thờ cúng tại khu vực sản xuất, kinh doanh có chứa chất, hàng dễ cháy.

Khu vực thắp hương thờ cúng phải đảm bảo: vách, trần nhà phải bằng vật liệu không cháy, khó cháy, phía trên trần có đặt tấm phản xạ nhiệt. Đèn dầu, hương, nến khi thắp phải đặt chắc chắn trên các vật liệu không cháy hoặc khó cháy.

Khu vực bếp nấu phải để xa các vật liệu dễ cháy ít nhất 0,7m, nếu có tấm cách nhiệt ngăn cháy thì được phép để gần hơn, nhưng không dưới 0,2m. Trường hợp trong nhà có sử dụng thiết bị tiêu thụ LPG (bếp gas): tất cả các thiết bị điện trong nhà phải lắp đặt cách chai LPG tối thiểu 1,5m; lắp đặt thiết bị cảnh báo rò rỉ gas tại khu vực đặt bình gas, bếp gas.

b) Khi điều kiện kinh doanh, sản xuất có sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị sinh lửa, sinh nhiệt phải bố trí cách các vật liệu dễ cháy, các phương tiện, dụng cụ có xăng dầu, chất lỏng dễ cháy (ô tô, xe máy...) ít nhất 0,7m, nếu có tấm cách nhiệt ngăn cháy thì được phép để gần hơn, nhưng không dưới 0,2m. Khi điều kiện kinh doanh, sản xuất cần dự trữ xăng, dầu và các chất lỏng cháy thì

phải bảo quản tại nơi thông thoáng, tránh xa nguồn lửa, nguồn nhiệt, tránh ánh nắng trực tiếp và không để trên lối ra thoát nạn.

4. Quy định an toàn trong sắp xếp hàng hóa

a) Sắp xếp, bảo quản hàng hóa theo từng loại, có cùng tính chất, cùng đặc điểm, hàng hóa sắp xếp phải để trên bục kệ, giá vững chắc, gọn gàng, ngăn nắp, không cản trở lối đi, lối thoát nạn, đặc biệt là sảnh, lối ra tại tầng 1.

b) Hàng hóa dễ cháy phải bố trí cách các thiết bị điện có khả năng sinh nhiệt như bóng đèn, ổ cắm, cầu dao..., khu vực phát sinh nguồn lửa, nguồn nhiệt ít nhất 0,5m.

c) Hàng hóa dễ cháy hoặc dễ bắt cháy cần bố trí trong các khu vực, gian phòng riêng, không để lẫn với các hàng hóa khác và đảm bảo yêu cầu ngăn cháy lan, không bố trí dưới gầm cầu thang bộ.

d) Loại trừ những điều kiện có thể dẫn đến tự cháy do phát sinh nhiệt, do tác dụng phản ứng hóa học giữa các chất với nhau.

đ) Không tập kết, bố trí hàng hóa, vật liệu kinh doanh trên các tuyến đường gây cản trở giao thông và có thể làm ảnh hưởng đến việc triển khai lực lượng, phương tiện, thiết bị chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ đến từng nhà.

5. Việc lắp đặt biển hiệu, bảng quảng cáo vào nhà ở có sẵn, phải thực hiện theo đúng quy định pháp luật về quảng cáo, tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời QCVN 17:2018/BXD; không được lắp biển quảng cáo che kín mặt tiền, hành lang, cửa thoát nạn...

6. Quy định trang bị phương tiện phòng cháy và chữa cháy

a) Đối với khu vực sản xuất, kinh doanh phải trang bị số lượng bình chữa cháy đảm bảo tương ứng với diện tích bảo vệ theo quy định tại mục 5 Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 3890:2009 về phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho nhà và công trình - Trang bị, bố trí, kiểm tra, bảo dưỡng. Khoảng cách di chuyển lớn nhất đến bình chữa cháy không quá 15 m.

b) Trang bị, lắp đặt thiết bị báo cháy, phương tiện cứu nạn, cứu hộ (mặt nạ lọc độc, dây tự cứu, thang dây, dụng cụ phá dỡ thông thường, chăn chiên, dụng cụ chứa nước vừa phục vụ sinh hoạt, vừa phục vụ chữa cháy,...) phù hợp với quy mô, tính chất, đặc điểm, mục đích sử dụng. Trang bị hệ thống báo cháy, cấp nước chữa cháy, chữa cháy tự động theo quy mô, tính chất hoạt động phù hợp với yêu cầu tại Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 3890:2009.

c) Các phương tiện phòng cháy và chữa cháy phải có tem kiểm định cơ quan Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và được kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ theo quy định.

7. Ngoài các quy định nêu tại điều này, chủ hộ kinh doanh, cá nhân phải duy trì thực hiện các biện pháp an toàn của điểm a, b, c, d khoản 1 Điều 6 trong suốt quá trình hoạt động.

8. Khuyến khích nhà ở hộ gia đình không kết hợp sản xuất, kinh doanh nghiên cứu, vận dụng, duy trì các điều kiện an toàn phòng cháy và chữa cháy phù hợp nhu cầu và điều kiện thực tế; nhất là việc đảm bảo và duy trì các đường, lối, thoát nạn, quản lý các loại nguồn lửa, nguồn nhiệt, chất cháy.

Điều 7. An toàn phòng cháy và chữa cháy đối với hệ thống điện mặt trời mái nhà

1. Bố trí thiết bị của hệ thống điện mặt trời trên mái nhà

a) Không lắp đặt tấm pin mặt trời phía trên các gian phòng thuộc hạng nguy hiểm cháy nổ A, B theo phân hạng nhà và các gian phòng theo tính nguy hiểm cháy và cháy nổ tại Phụ lục C Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 06:2021/BXD về An toàn cháy cho nhà và công trình, cũng như các gian phòng khác mà trong quá trình hoạt động có khả năng tích tụ khí, bụi cháy; hạn chế việc bố trí tấm pin trên các gian phòng làm kho hoặc các gian phòng lưu trữ khối lượng lớn chất cháy.

b) Các tấm pin mặt trời lắp đặt trên mái phải được chia thành các nhóm, dãy với kích thước không quá 20m x 20m cho mỗi nhóm, khoảng cách giữa 02 nhóm không được nhỏ hơn 1,5m.

c) Đối với các mái có bố trí lan can xung quanh theo chu vi mái phải bố trí tấm pin cách lan can một khoảng 2,5m;

d) Bố trí tấm pin, đường dây và các thiết bị của hệ thống điện mặt trời không được che chắn các quạt hút khói và các phương tiện phòng cháy và chữa cháy của công trình.

đ) Không bố trí tấm pin trong phạm vi 03m xung quanh lối ra mái qua các buồng thang bộ, thang chữa cháy, các lỗ mở qua cửa sập.

e) Khi lắp đặt tấm pin mặt trời và các thiết bị khác của hệ thống điện mặt trời mái nhà phải tính toán tải trọng ảnh hưởng đến kết cấu mái trong điều kiện thường và trong điều kiện cháy; không lắp đặt tấm pin trên các mái làm bằng vật liệu cháy hoặc có vật liệu hoàn thiện là chất cháy.

f) Inverter và các tủ đóng cắt, tủ đấu dây,... khi bố trí trong nhà phải bố trí trong một phòng, không gian riêng biệt để giám sát và bảo vệ, không được bố trí chất cháy xung quanh khu vực này và phải có giải pháp ngăn cháy với các khu vực khác của công trình; các thiết bị của hệ thống phải được nối đất an toàn.

g) Đối với hệ thống dây dẫn đấu nối phải được luồn trong ống cách điện có thoát hơi; hệ thống Inverter, tủ đấu nối, tủ đóng cắt... phải có biện pháp chống chim, chuột, côn trùng... để đảm bảo an toàn.

2. Bố trí lối tiếp cận lên mái

a) Công trình phải bố trí các lối ra mái qua các buồng thang bộ, thang chữa cháy hoặc các cửa sập; các tấm pin nên bố trí tại phía mái có đường giao thông cho xe chữa cháy tiếp cận.

b) Bố trí thiết bị trên mái phải đảm bảo khả năng tiếp cận, di chuyển từ lối ra mái đến từng nhóm, dãy pin.

3. Vận hành và điều khiển

a) Hệ thống điện mặt trời phải được trang bị các thiết bị ngắt khẩn cấp; thiết bị này cần bố trí cả ở vị trí inverter và vị trí tủ đóng cắt. Tại các vị trí này phải niêm yết hướng dẫn, quy trình vận hành.

b) Tại khu vực gần lối lên mái phải bố trí các sơ đồ bố trí tấm pin trên mái và sơ đồ đấu nối hệ thống để phục vụ việc ngắt kết nối các tấm pin trên mái khi có sự cố và phục vụ công tác chữa cháy.

4. Trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy

Các gian phòng trong nhà có bố trí thiết bị của hệ hồng điện mặt trời mái nhà như inverter, tủ đóng cắt,... phải được trang bị phương tiện, hệ thống phòng cháy, chữa cháy theo yêu cầu của quy chuẩn, tiêu chuẩn đối với công trình đó. Việc lựa chọn loại hệ thống chữa cháy, chất chữa cháy phải phù hợp với thiết bị và bảo đảm khả năng ngăn cháy đối với đám cháy thiết bị mang điện.

Điều 8. Hệ thống chống sét và nối đất an toàn

1. Nhà ở kết hợp sản xuất kinh doanh khi lắp đặt, sử dụng các thiết bị điện có điện áp lớn hơn 1000 vôn phải lắp đặt thiết bị nối đất an toàn, điện trở nối đất an toàn đảm bảo nhỏ hơn 4 ôm trong mọi điều kiện thời tiết.

2. Nhà ở kết hợp sản xuất kinh doanh là nhà nhiều tầng, nhà ở độc lập phải lắp đặt, sử dụng hệ thống chống sét đánh thẳng; hệ thống phải được thi công, lắp đặt đảm bảo theo Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 9385:2012 về Chống sét cho công trình xây dựng - Hướng dẫn thiết kế, kiểm tra và bảo trì hệ thống; điện trở nối đất của hệ thống chống sét đảm bảo nhỏ hơn 10 ôm trong mọi điều kiện thời tiết; khi hệ thống nối đất an toàn và nối đất chống sét chung bãi tiếp đất thì điện trở nối đất phải nhỏ hơn 1 ôm trong mọi điều kiện thời tiết.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Xử lý chuyển tiếp

Trong thời hạn 12 tháng, kể từ ngày Quy định này có hiệu lực thi hành, các nhà ở có sẵn đã chuyển đổi công năng vừa ở, vừa sản xuất, kinh doanh phải thực hiện bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy theo các yêu cầu tại Điều 6, Điều 7, Điều 8 Quy định này.

Điều 10. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã

1. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm thực hiện đầy đủ quy định tại khoản 1 Điều 52 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP; chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các nội dung Quy định này của Ủy ban nhân dân cấp xã.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm

a) Thực hiện đầy đủ các quy định tại khoản 2 Điều 52 Nghị định số 136/2020/NĐ-CP.

b) Chịu trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến quy định này đến các hộ gia đình, hộ kinh doanh, tổ chức, cá nhân có liên quan trong phạm vi trách nhiệm quản lý.

c) Kiểm tra, hướng dẫn, khuyến khích các hộ gia đình, cá nhân sử dụng nhà ở riêng lẻ tự giác thực hiện quy định này nhằm bảo đảm an toàn phòng cháy và chữa cháy.

d) Kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện quy định an toàn phòng cháy và chữa cháy đối với nhà ở kết hợp kinh doanh, sản xuất trên địa bàn, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về phòng cháy và chữa cháy theo thẩm quyền.

Điều 11. Trách nhiệm của đơn vị cấp phép xây dựng

Khi tiếp nhận cấp phép xây dựng mới, cải tạo nhà ở tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn Nhân dân chấp hành và bổ sung các nội dung được khuyến khích áp dụng tại Quyết định này.

Điều 12. Trách nhiệm của Công an tỉnh

1. Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị liên quan hướng dẫn, kiểm tra các điều kiện an toàn phòng cháy và chữa cháy được quy định tại Quyết định này và các quy định khác có liên quan theo quy định của pháp luật.

2. Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các nội dung của Quy định này; tổng hợp các vướng mắc hay khi có quy định mới của Nhà nước về công tác phòng cháy và chữa cháy loại hình cơ sở này, kịp thời báo cáo, đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định cho phù hợp.

3. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các cấp trong việc tập huấn công tác phòng cháy và chữa cháy khi có yêu cầu.

Điều 13. Điều khoản thi hành

Quá trình thực hiện các cơ quan, đơn vị, chủ hộ gia đình và cá nhân nếu gặp khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh về Công an tỉnh (qua Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ) để tổng hợp, hướng dẫn và báo cáo, đề xuất UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung phù hợp./.